| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TÂN UYÊN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 40/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28-4-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Tống Văn Tâm;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 434/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2025/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Ngọc K, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp G, xã P, huyện Ph, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Nhà trọ Q, tổ 13, khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Lâm Nhuận Đ, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp G, xã P, huyện Ph, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Nhà trọ A, đường HN62, tổ 6, khu phố 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/9/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ngô Ngọc K trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Ngọc K và ông Lâm Nhuận Đ tìm hiểu nhau và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ph, tỉnh Cà Mau và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 150 ngày 03/12/2013 theo Trích lục kết hôn số 75/2024/TLKH-BS ngày 20/9/2024 của UBND xã P.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và quan tâm đến nhau. Thời gian gần đây, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên tranh cãi và không còn quan tâm chăm sóc cho nhau nữa. Bà K nhận thấy cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay, vợ chồng đã không còn sống chung với nhau và không ai còn quan tâm chăm sóc cho nhau nữa nên bà K yêu cầu được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Khi ly hôn bà K yêu cầu được quyền nuôi con chung tên Lâm Thảo V, sinh ngày 03/12/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà K không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lâm Nhuận Đ vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T.

Về nội dung: Bà Ngô Ngọc K và ông Lâm Nhuận Đ có đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Nguyên nhân bà K yêu cầu ly hôn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Về con chung giao cho bà K nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung: bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát,

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Ngô Ngọc K có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Lâm Nhuận Đ nên đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lâm Nhuận Đ có địa chỉ tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà Ngô Ngọc K có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Ông Lâm Nhuận Đ đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Ngọc K và ông Lâm Nhuận Đ là những người đủ điều kiện kết hôn; ông bà tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Ph, tỉnh Cà Mau. Giấy chứng nhận kết hôn số 150 ngày 03/12/2013 theo Trích lục kết hôn số 75/2024/TLKH-BS ngày 20/9/2024 của UBND xã P nên đây là hôn nhân hợp pháp. Bà K yêu cầu ly hôn với ông Đ do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và vợ chồng hiện nay không còn sống chung, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà K.

[4] Về con chung: Bà K yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và nguyện vọng cháu Lâm Thảo V muốn sống chung với bà K. Xét thấy, yêu cầu của bà K là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà K tự nguyện không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án ghi nhận.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 146, 147, 227, 228,238, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Ngọc K về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với ông Lâm Nhuận Đ như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Ngọc K được ly hôn với ông Lâm Nhuận Đ.

- Về con chung: Giao con chung tên Lâm Thảo V, sinh ngày 03/12/2017 cho bà Ngô Ngọc K trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Ngọc K không yêu cầu ông Lâm Nhuận Đ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Ngô Ngọc K và ông Lâm Nhuận Đ đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng quyền đi lại thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về án phí: Bà Ngô Ngọc K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004581 ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Hồng Thêm**

| THÀNH VIÊN<br>HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | THẨM PHÁN<br>CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|
| **Tống Văn Tâm Huỳnh Sơn Tây** | **Võ Thị Hồng Thêm** |